|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**  Số: 123/2017/NQ-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đà Nẵng, ngày 07 tháng 12 năm 2017* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm công tác xây dựng**

**văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**KHÓA IX, NHIỆM KỲ 2016-2021, KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật;*

*Xét Tờ trình số 9588/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định một số định mức chi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh.

Nghị quyết này quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng áp dụng.

Các cơ quan, đơn vị và cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2. Định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật**

1. Đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành mới hoặc thay thế, cụ thể như sau:

a) Thành phố: 10.000.000 đồng/văn bản;

b) Quận, huyện: 8.000.000 đồng/văn bản;

c) Phường, xã: 6.000.000 đồng/văn bản.

2. Đối với văn bản sửa đổi, bổ sung: tối đa 80% mức phân bổ quy định tại Khoản 1 Điều này.

**Điều 3. Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện**

Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo phân cấp về quản lý ngân sách và được sử dụng từ định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị theo quy địnhhiện hành.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Uỷ ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2017./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỌA KỲ HỌP**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Nho Trung** |